|  |
| --- |
|  UBND TỈNH AN GIANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**QUY CHẾ**

**Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang**

 *(Ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-SKHCN ngày 27 tháng 3 năm 2017 của Sở Khoa học và Công nghệ An Giang)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Chương** **I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Mục đích**

Quy chế này tập hợp các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang cùng xây dựng, sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận An Giang” thành một nhãn hiệu có uy tín của tỉnh, gồm những người trồng, nuôi, sản xuất, chế biến, cung ứng, đóng gói, … có nguồn gốc xuất xứ từ tỉnh An Giang, đáp ứng các chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn thực phẩm hay quy trình sản xuất, ... của sản phẩm, nguyên liệu, cách thức sản xuất, chất lượng, độ chính xác, cách thức cung cấp dịch vụ hoặc các đặc tính khác của hàng hóa, dịch vụ đặc trưng của lao động thể hiện trên hàng hóa, dịch vụ được thực hiện bởi các thành viên đảm bảo theo tiêu chuẩn chất lượng quy định.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. “Nhãn hiệu chứng nhận An Giang” là nhãn hiệu được đăng ký độc quyền trong nước.

2. Quy chế này quy định về việc quản lý, đăng ký và sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận An Giang” (sau đây gọi tắt là nhãn hiệu chứng nhận) dùng cho các sản phẩm, dịch vụ đã qua sơ chế, chế biến được trồng, nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh có nguồn gốc xuất xứ từ tỉnh An Giang.

3. Quy chế này áp dụng đối với chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận và người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trong quản lý, đăng ký và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

**Điều 3.** **Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nhãn hiệu chứng nhận* được đề cập trong quy chế này là dấu hiệu được Cục Sở hữu trí tuệ bảo hộ tổng thể dưới dạng nhãn hiệu chứng nhận để tạo sự nhận dạng cho sản phẩm, dịch vụ có nguồn gốc từ An Giang (*được sản xuất, chế biến, cung ứng, đóng gói, … đảm bảo theo tiêu chuẩn chất lượng quy định)*.

2. *Quy trình kỹ thuật* *sản xuất, kinh doanh* là một trình tự thực hiện có tổ chức các hoạt động để hoàn thành những quy định cụ thể trong sản xuất, kinh doanh đảm bảo chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

3. *Người* s*ử dụng nhãn hiệu chứng nhận* là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong và ngoài tỉnh được *cấp* *Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận,* được phép sử dụng nhãn hiệu chứng nhận gắn trên biển hiệu, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo, sản phẩm… do mình sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ đã qua sơ chế, chế biến được trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh có nguồn gốc xuất xứ từ tỉnh An Giang.

4. *Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận* là Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh An Giang, có chức năng kiểm soát, chứng nhận chất lượng, đặc tính, nguồn gốc hoặc tiêu chí khác liên quan đến hàng hoá, dịch vụ có quyền đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang.

5. *Chủ Sở hữu nhãn hiệu chứng nhận* là Sở khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang.

6. *Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận* là văn bản do Sở Khoa học và Công nghệ An Giang cấp cho tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh có sản phẩm đáp ứng các tiêu chí quy định tại Quy chế (sau đây gọi tắt là Giấy CNQSDNH) trên cơ sở đề xuất của cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận An Giang.

7. *Công nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn chứng nhận* là việc cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận công nhận sản phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phù hợp với các tiêu chí của nhãn hiệu chứng nhận.

8*. Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận* là bộ tài liệu kỹ thuật được quy định tại Quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận *(sau đây gọi tắt là HSĐKSDNHCN)*.

9. *Đăng ký lại* là việc nộp hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đã hết hiệu lực hoặc sau 01 năm bị tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

10. *Thay đổi* là bất cứ sự khác biệt nào đối với sản phẩm và quy trình sản xuất được ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đã cấp, kể cả bổ sung thêm sản phẩm mới.

**Điều 4. Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận**

Sở khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (được UBND tỉnh giao quyền sở hữu nhãn hiệu chứng nhận An Giang) có chức năng quản lý, phát triển, cấp hoặc thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang.

 **Điều 5. Điều kiện được cấp và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Có hoạt động trồng, nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang;

2. Được cơ quan quản lý cấp Chứng nhận sử dụng nhãn hiệu;

3. Có quy trình và cơ chế giám sát về an toàn thực phẩm và được cơ quan chức năng kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đạt yêu cầu ở tất cả các công đoạn sản xuất, chế biến, kinh doanh (hoặc các chứng chỉ tương đương hay cao hơn);

4. Sản phẩm cần cấp nhãn hiệu có kết quả phân tích (đạt yêu cầu) của các cơ quan quản lý chuyên ngành trong thời hạn 01 năm sẽ được thực nhận kết quả đó;

5. Các sản phẩm nông nghiệp được sản xuất, chế biến và kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang đã công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm sẽ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu khi có nhu cầu.

6. Cam kết tuân thủ các nội dung trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trong quá trình sử dụng và quy định trong Quy chế này.

**Điều 6. Mẫu nhãn hiệu chứng nhận**

Mẫu “Nhãn hiệu chứng nhận An Giang” là mẫu nhãn hiệu đã được đăng ký và bảo hộ tại Cục sở hữu trí tuệ (phụ lục 1 kèm theo Quy chế này).

**Điều 7. Bản đồ vùng trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp mang nhãn hiệu chứng nhận**

Vùng trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp mang nhãn hiệu chứng nhận được xác định tại phụ lục 2 kèm theo Quy chế này.

**Chương II**

**CÁC ĐẶC TÍNH CỦA SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

**Điều 8. Quy định về Quy trình kỹ thuật sản xuất, kinh doanh và thực thi Quy trình kỹ thuật sản xuất, kinh doanh**

Quy trình kỹ thuật sản xuất kinh doanh là một chuẩn mực chung nhằm đảm bảo việc các cơ sở sản xuất kinh doanh khi được gắn nhãn hiệu chứng nhận đều đạt được một tiêu chuẩn chung về xuất xứ, nguyên liệu, vật liệu, cách thức sản xuất hàng hóa, cách thức cung cấp dịch vụ, chất lượng, độ chính xác, độ an toàn hoặc các đặc tính khác.

Quy trình kỹ thuật sản xuất kinh doanh do chủ sở hữu nhãn hiệu ban hành, là tiêu chí bắt buộc áp dụng đối với tổ chức, cá nhân khi tham gia sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh nếu có sự đồng ý của trên 50% người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đề nghị sửa đổi, chủ sở hữu nhãn hiệu sẽ xem xét ban hành lại quy trình.

**Điều 9. Các sản phẩm được mang nhãn hiệu chứng nhận**

Các sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận quy định trong quy chế này đã qua sơ chế, chế biến được trồng, sản xuất, chế biến, … tại tỉnh An Giang, gồm:

1. Các sản phẩm nông sản thực phẩm tươi sống gồm:

- Lúa, lúa nếp;

- Rau (rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả);

- Quả tươi;

- Động vật nuôi (tôm, lươn, cá lóc, cá tra, cá sặc, bò thịt, ...);

- Nấm ăn, nấm dược liệu.

2. Các sản phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, đồ ăn chín:

- Mắm cá lóc, mắm thái;

- Khô cá lóc, khô cá tra, khô cá sặc, khô bò, lạp xưởng bò;

- Gạo, nếp; nấm ăn, nấm dược liệu;

- Sản phẩm rau, quả, động vật tươi sống đóng gói (tôm, lươn, cá lóc, cá tra, các sặc, bò thịt).

3. Các sản phẩm, dịch vụ khác (nếu có).

**Điều 10. Các đặc tính chất lượng của hàng hóa được chứng nhận**

Các đặc trưng về chất lượng của sản phẩm nông nghiệp mang nhãn hiệu chứng nhận An Giang được thể hiện tại phụ lục 3 kèm theo Quy chế này.

**Điều 11. Phương pháp đánh giá các đặc tính chất lượng**

1. Phương pháp lấy mẫu:

Mẫu sản phẩm để đánh giá chất lượng phải được lấy mẫu ngẫu nhiên của lô hàng mang nhãn hiệu do cơ quan quản lý nhãn hiệu thực hiện cùng với tổ chức/cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

2. Phương pháp đánh giá đặc tính chất lượng:

Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận phải được đánh giá theo phương pháp quy định trong Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành. Trường hợp phương pháp thử nghiệm không có trong Tiêu chuẩn Việt Nam, phương pháp đánh giá chất lượng sẽ do cấp có thẩm quyền quy định, cụ thể là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận.

**Chương III**

**ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

**Điều 12.** **Các hình thức đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Các hình thức đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, bao gồm:

1. Đăng ký lần đầu;

2. Đăng ký gia hạn khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hết hiệu lực mà tổ chức/cá nhân muốn tiếp tục sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

3. Đăng ký thay đổi khi tổ chức/cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu nhưng muốn điều chỉnh hoặc bổ sung sản phẩm sử dụng nhăn hiệu chứng nhận;

4. Đăng ký lại khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn của tổ chức, cá nhân bị thu hồi hoặc đình chỉ tạm thời vì một lý do nào đó.

**Điều 13. Quy định đối với tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

**Tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải có đủ điều kiện sau:**

- Tự nguyện làm và nộp đơn đăng ký tham gia sử dụng (theo mẫu tại phụ lục 4 kèm theo Quy chế này).

- Có hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm được quy định tại Điều 5, 6 của quy chế này có nguồn gốc từ An Giang và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

- Nộp chi phí (nếu có) cho việc thực hiện các hoạt động cấp, duy trì hiệu lực giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, tổ chức bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận và các chi phí khác khi có trên 50 % số thành viên tham gia sử dụng nhãn hiệu đồng ý thông qua.

- Thực hiện sản xuất, kinh doanh theo đúng quy trình kỹ thuật sản xuất do chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận ban hành.

**Điều** **14. Quy định về hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Mỗi tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải có hồ sơ đăng ký riêng, trừ trường hợp sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho nhiều sản phẩm khác nhau có thể đăng ký trong cùng một hồ sơ;

2. Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải viết bằng tiếng Việt;

3. Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với trường hợp đăng ký lại được quy định như đăng ký lần đầu;

4. Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với trường hợp gia hạn chỉ cần Đơn xin gia hạn sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

5. Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với trường hợp thay đổi chỉ cần Đơn đề nghị thay đổi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và Danh mục sản phẩm yêu cầu điều chỉnh hoặc bổ xung;

6. Thành phần hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận:

a) Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận An Giang;

b) Bản thuyết minh giải pháp triển khai thực thi quy trình sản xuất theo quy định của Chủ sở hữu;

c) Giấy tờ có liên quan (Giấy đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận sản phẩm đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm,…);

d) Số lượng: 02 bộ;

e) Tiếp nhận: Hồ sơ có thể nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện đến trụ sở Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận (Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng An Giang).

**Điều 15. Thời gian xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận tổ chức thẩm định sản phẩm sản xuất kinh doanh phù hợp với các tiêu chí, trình chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhậncấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đăng ký lần đầu, hoặc đăng ký gia hạn, hoặc đăng ký thay đổi.

2. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận tổ chức thẩm định sản phẩm sản xuất kinh doanh phù hợp với các tiêu chí trình chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhậncấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đăng ký lại.

3. Trường hợp chưa hoặc không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Trong trường hợp đặc biệt cần thời gian phân tích kiểm nghiệm mẫu sản phẩm có thể kéo dài thời gian xem xét cấp giấy chứng nhận, nhưng không quá 60 (sáu mươi) ngày làm việc.

**Điều 16. Nội dung Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận gồm các nội dung sau đây:

- Tên (đơn vị, cá nhân) đề nghị:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Fax:

- Email:

- Quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh (nếu có):

- Loại sản phẩm đề nghị cấp:

- Quy mô sản xuất, kinh doanh của đơn vị:

- Địa điểm sản xuất, kinh doanh của đơn vị:

**Điều** **17. Hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận có thời hạn hiệu lực tối đa là 03 (ba) năm, kể từ ngày ký.

2. Trong thời hạn 03 (ba) tháng trước khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hết hiệu lực, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký gia hạn. Quá thời hạn quy định trên, tổ chức, cá nhân phải nộp lại hồ sơ đăng ký như đối với đăng ký lần đầu.

**Chương IV**

**QUẢN LÝ VIỆC SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

**Điều 18. Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận**

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận, tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng cấp, thu hồi Giấy Chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận; tham mưu phát triển, quản lý và kiểm soát việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận An Giang theo đúng các quy định tại quy chế này.

**Điều 19. Chức năng nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận**

- Kiểm tra, tổ chức đánh giá việc sử dụng nhãn hiệu;

- Cấp Chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu;

- Quản lý việc sử dụng nhãn hiệu;

- Thu hồi; tạm dừng quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

**Điều 20. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

- Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, giao dịch, quảng cáo;

- Sử dụng đúng và chính xác;

- Chỉ sử dụng khi được cơ quan quản lý cấp chứng nhận;

- Được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận kèm nhãn hiệu riêng của doanh nghiệp, nhưng không được sử dụng làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm của mình;

- Không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

- Cơ quan quản lý có trách nhiệm phổ biến và cung cấp thông tin liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận cho các tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN…).

**Điều 21. Quản lý việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

a) Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận sẽ tổ chức hoạt động kiểm tra và đánh giá sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu chứng nhận theo các tiêu chí quy định tại Quy chế này để cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

Lưu ý các hành vi bị nghiêm cấm: Giả mạo hoặc tự ý sửa chữa hồ sơ, tài liệu, giấy tờ pháp lý của các cơ quan quản lý chức năng các cấp. Sử dụng con dấu giả, giả mạo chữ ký, dấu của tổ chức hoặc cá nhân liên quan trong hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

b) Hàng năm, Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận sẽ kiểm tra, giám sát việc sử dụng nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân đã được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu và phối hợp với các ngành để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu. Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 24 hoặc Điều 25 Quy chế này.

**Chương V**

**QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

**Điều 22. Quyền của tổ chức, cá nhân**

Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận chứng nhận có quyền:

a) Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận được bảo hộ theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;

b) Có quyền khai thác, sử dụng và hưởng các lợi ích kinh tế phát sinh từ nhãn hiệu chứng nhận;

c) Được nhà nước bảo hộ quyền sử dụng hợp pháp nhãn hiệu chứng nhận;

d) Được tham gia các chương trình quảng bá, phát triển nhãn hiệu chứng nhận trên các phương tiện truyền thông;

đ) Được tham gia ý kiến nhằm nâng cao giá trị và uy tín cho nhãn hiệu chứng nhận;

e) Được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận kèm theo nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân;

f) Được hướng dẫn các thủ tục về đăng ký và được biết các thông tin liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận;

g) Được đề nghị Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận thu lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận khi không có nhu cầu sử dụng;

h) Được khiếu nại các quyết định của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

i) Đề xuất thay đổi Quy trình kỹ thuật sản xuất kinh doanh.

**Điều 23. Trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham gia nhãn hiệu chứng nhận**

a) Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đúng theo mẫu được quy định tại Điều 6 và tuân thủ các quy định của Quy chế này;

b) Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận dưới bất kỳ hình thức nào;

c) Tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận có trách nhiệm trong việc duy trì và phát triển giá trị tài sản trí tuệ của nhãn hiệu chứng nhận;

d) Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do mình sản xuất, kinh doanh và đảm bảo sản phẩm lưu hành đúng với hồ sơ đăng ký;

e) Chịu trách nhiệm đối với tất cả các thông tin cung cấp trong hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

f) Hợp tác và tạo điều kiện cho việc thực hiện phân tích, kiểm nghiệm và đánh giá sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận.

g) Đề nghị chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận rút Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận khi không có nhu cầu sử dụng.

**Chương VI**

**XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 24. Các hành vi vi phạm, các trường hợp thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

**1. Các hành vi được xem là vi phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo Quy chế này bao gổm:**

 a) Hành vi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy chế này nhưng không thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu theo Điều 23 Quy chế này;

b) Hành vi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho các loại sản phẩm nông nghiệp chưa được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang;

c) Hành vi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của tất cả tổ chức, cá nhân khác khi chưa được sự cho phép của Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận.

**2. Trong thời hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận còn hiệu lực, Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận sẽ xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đã được cấp trong các trường hợp sau đây:**

a) Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận không đúng với hồ sơ đăng ký lưu hành đã được xét duyệt;

b) Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho từ 02 lô sản phẩm (là một lượng sản phẩm được sản xuất trong một chu kỳ sản xuất xác định và theo một lệnh sản xuất cụ thể, đồng đều về tính chất và chất lượng) không đạt tiêu chuẩn chất lượng hoặc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm vi phạm tiêu chuẩn chất lượng một lần nhưng nghiêm trọng do Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận tham mưu Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận ban hành quy định.

c) Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đề nghị thu hồi Quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của mình;

d) Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang cùng với nhãn hiệu khác bị các cơ quan có thẩm quyền kết luận là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

e) Không nộp (hoặc nộp chậm quá 30 ngày) chi phí đã được thống nhất của trên 50 % số thành viên tham gia sử dụng nhãn hiệu đồng ý thông qua.

f) Trên 50 % số thành viên tham gia sử dụng nhãn hiệu đồng ý đưa ra khỏi danh sách sử dụng.

**Điều 25. Hình thức xử lý vi phạm, tạm dừng quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Tùy theo mức độ, các hành vi vi phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận có thể bị xử lý như sau:

1. Tạm đình chỉ hoặc tước quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với tổ chức, cá nhân có hành vi quy định tại Khoản 1 a Điều 24 Quy chế này.

2. Yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi quy định tại Khoản 1 b, c Điều 24 Quy chế này.

3. Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận trình chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận tạm dừng quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và tạm ngừng lưu hành sản phẩm sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức/cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm bị đình chỉ lưu hành trong 01 năm;

b) Tổ chức/cá nhân vi phạm nghiêm trọng Quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

c) Tổ chức/cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cung cấp các thông tin sai lệch hoặc không cung cấp các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, Quy trình sản xuất, … trong quá trình kiểm nghiệm, đánh giá.

d) Tổ chức/cá nhân thực hiện các hình vi chuyển nhượng quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận dưới bất cứ hình thức nào (mua bán, trao tặng, nhượng quyền…).

**Chương VII**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều** **26. Trách nhiệm thi hành, phát hiện và xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu chứng nhận An Giang đều có quyền yêu cầu Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận hoặc Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận xử lý hành vi vi phạm.

2. Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải tuân thủ tất cả các quy định tại quy chế này. Trường hợp vi phạm, tùy theo mức độ mà bị xử lý theo quy chế và các quy định có liên quan.

3. Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận có trách nhiệm:

a) Tổ chức hướng dẫn và thực hiện các quy định của Quy chế này;

b) Cập nhật hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và các hướng dẫn kỹ thuật kèm theo để các đối tượng có liên quan triển khai thực hiện;

c) Cập nhật thường xuyên danh mục các sản phẩm được phép sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trên trang thông tin điện tử (website) các sản phẩm nổi tiếng tỉnh An Giang;

d) Xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn cụ thể của các sản phẩm được phép sử dụng NHCN “An Giang”;

đ) Từng bước đăng tải trên website các thông tin liên quan đến đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận sau đây:

- Danh mục các sản phẩm được phép sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận An Giang”;

- Hướng dẫn đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

- Danh sách các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận vi phạm các quy định quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận;

e) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện;

f) Tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy trình thẩm định tại chỗ và thực địa, trình Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận ký Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn cho tổ chức, cá nhân đủ điều kiện;

g) Trả lời bằng văn bản các đề nghị chỉnh sửa, bổ sung đối với các hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận còn thiếu;

h) Tổ chức hoạt động kiểm tra và đánh giá sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu chứng nhận theo các tiêu chí quy định tại Quy chế này để cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận; hàng năm kiểm tra, giám sát việc sử dụng nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân đã được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu và phối hợp với các ngành để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu;

i) Quản lý, kiểm soát việc cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với các tổ chức, cá nhân liên quan;

j) Tham mưu xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận.

**Điều** **27. Giải quyết tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận**

 1. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chịu trách nhiệm chủ trì giải quyết đối với các tranh chấp xảy ra trong nội bộ giữa các thành viên được cấp sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang.

 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết theo quy định của pháp luật đối với các tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận An Giang với bên ngoài (của thành viên được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hoặc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng với các cá nhân, tổ chức bên ngoài).

3. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết lần đầu và Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang giải quyết lần cuối đối với các tranh chấp giữa Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng với tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

**Điều 28. Khen thưởng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia và thực hiện tốt trong quá trình quản lý, sử dụng và phát triển hiệu chứng nhận An Giang được Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang khen thưởng theo quy định hiện hành.

**Điều 29. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Tổ chức/cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải thực hiện việc nộp hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại Quy chế này kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực.

3. Việc áp dụng thu, chi chi phí (nếu có) sẽ thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ (được 50% người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đồng ý, dưới sự kiểm soát của Sở Tài chính) phục vụ cho việc thực hiện các hoạt động cấp, duy trì hiệu lực giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận An Giang, phát triển giá trị tài sản trí tuệ của nhãn hiệu và phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về cơ quan quản lý nhăn hiệu chứng nhận (Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) hoặc Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận (Sở Khoa học và Công nghệ An Giang) để xem xét bổ sung, giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****(đã ký)****Tầng Phú An** |